



TỈNH ỦY GIA LAI
TRƯỞNG CHÍNH TRỊ TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

DANH SÁCH

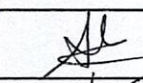
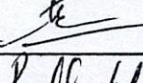
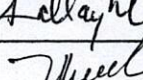
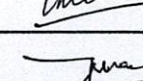
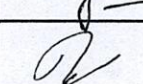
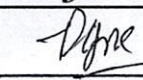
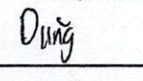
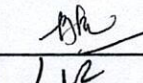
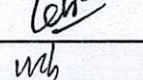
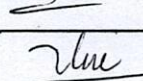
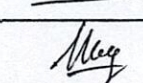
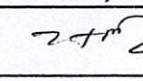
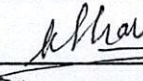
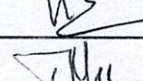
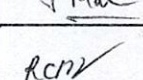
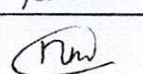
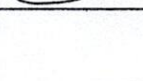
Thi lớp Trung cấp Lý luận chính trị (Khóa 09) Hệ tập trung, năm học: 2022 - 2023

(Mở tại Trường Chính trị tỉnh Gia Lai)

Môn thi: Phần... *h. và A. (Khối KT I)*

Ngày thi:*09/5/2022*.....

Thời gian: ...*180*... phút

Stt	Họ và tên		Ngày sinh		Nơi sinh	Số tờ	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	Nguyễn Hùng	Anh	08/12/1988		Quảng Nam	02		7,00	
2	Thái Ngọc	Bảo	10/01/1989		Bình Định	02		5,75	
3	Đoàn Thanh	Bình	23/04/1990		Gia Lai	03		7,50	
4	Rah Lan Y	Chiên	30/10/1981		Gia Lai	02		6,50	
5	Đỗ Thị	Đào		06/07/1988	Gia Lai	03		7,00	
6	Siu	Djen	25/05/1983		Gia Lai	02		5,00	
7	Lê Văn	Du	12/01/1995		Gia Lai	02		5,75	
8	Trần Thị Mỹ	Dung		30/01/1987	Gia Lai	04		7,00	
9	Huỳnh Anh	Dũng	28/04/1996		Gia Lai	02		5,00	
10	Trần Thị Bảo	Hạ		26/03/1982	Gia Lai	03		7,00	
11	Lê Thanh	Hải	16/11/1980		Hải Dương	04		8,25	
12	Nguyễn Minh	Hiền	02/08/1982		Khoánh Hòa	03		6,75	
13	Dương Thị Thanh	Huệ		17/05/1982	Gia Lai	03		8,50	
14	Lê Phi	Hùng	16/03/1983		Gia Lai	03		5,75	
15	Rơ Lan	Hyum	01/01/1985		Gia Lai	02		5,50	
16	Lê Thái	Lê		15/07/1980	Phú Yên	03		6,00	
17		Lek	14/11/1980		Gia Lai	02		5,25	
18	Nguyễn Thị Thùy	Linh		07/03/1982	Gia Lai	03		7,00	
19	Lê Thị Tuyết	Mai		02/01/1988	Gia Lai	03		8,75	
20	Rơ Châm	Mik		18/02/1991	Gia Lai	02		6,50	
21		Ngách		01/01/1996	Gia Lai	03		6,50	

Stt	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Số tờ	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ					
22	Phan Duy Nghĩa	26/06/1987		Gia Lai	03		7,00	
23	Nguyễn Thị Lan Phương		16/01/1986	Gia Lai	04		7,50	
24	Võ Ái Quốc	19/05/1993		Gia Lai	05		8,00	
25	Ksor Sanh	08/04/1984		Gia Lai	03		6,50	
26	Nguyễn Văn Thắng	15/08/1989		Bình Định	03		8,00	
27	Lê Thị Thu Thảo		01/04/1988	Gia Lai	04		6,50	
28	Lương Đức Thiện	04/01/1980		Gia Lai	03		6,75	
29	Võ Thị Quyên Trang		31/12/1997	Gia Lai	04		6,75	
30	Nguyễn Thế Trung	26/10/1987		Gia Lai	03		7,50	
31	Nông Văn Trung	16/02/1984		Gia Lai	03		7,25	
32	Trần Nam Trung	20/05/1987		Gia Lai	3		7,25	
33	Ma Văn Tường	22/12/1987		Tuyên Quang	03		6,50	
34	Nguyễn Đức Tuyên	05/10/1990		Gia Lai	3		6,75	
35	Tô Thị Hoàng Yến		22/12/1983	Gia Lai	3		6,50	

Tổng số: ...35... học viên

Đủ điều kiện dự thi: ...35... học viên

Số học viên có mặt dự thi: 35... học viên

Số bài nộp: ...35... Bài

ĐẠI DIỆN HỌC VIÊN

.....

CÁN BỘ ĐỌC ĐIỂM

.....

CÁN BỘ COI THI 1

.....

CÁN BỘ VÀO ĐIỂM

.....

CÁN BỘ COI THI 2

.....

PHÒNG QLĐT & NCKH

.....